

**ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH  
PHÚ THỌ**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 621/QĐ-UBND

Việt Trì, ngày 18 tháng 3 năm 2009

## **QUYẾT ĐỊNH**

**V/v ban hành Quy chế hoạt động của các khối thi đua thuộc tỉnh**

### **CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH PHÚ THỌ**

*Căn cứ Luật Tổ chức HĐND và UBND ngày 26/11/2003;*

*Căn cứ Luật Thi đua, Khen thưởng ngày 26/11/2003;*

*Căn cứ Quyết định số 1111/2007/QĐ-UBND ngày 16/5/2007 của UBND tỉnh Quy định một số điểm cụ thể về công tác thi đua, khen thưởng trên địa bàn tỉnh;*

*Xét đề nghị của Giám đốc Sở Nội vụ,*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Ban hành kèm theo Quyết định này Quy chế hoạt động của các khối thi đua do Chủ tịch UBND tỉnh quyết định tổ chức thành lập.

**Điều 2.** Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký. Chánh Văn phòng UBND tỉnh, Thủ trưởng các đơn vị thành viên trong các khối thi đua căn cứ Quyết định thực hiện.

**CHỦ TỊCH**

**Nguyễn Doãn Khánh (đã ký)**

**ỦY BAN NHÂN DÂN  
TỈNH PHÚ THỌ****CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

*Việt Trì, ngày 18 tháng 3 năm 2009*

**QUY CHẾ****HOẠT ĐỘNG CỦA CÁC KHỐI THI ĐUA THUỘC TỈNH**

*(Ban hành kèm theo QĐ số: 621/QĐ-UBND ngày 18/3/2009 của Chủ tịch UBND tỉnh Phú Thọ)*

**Chương I****QUY ĐỊNH CHUNG****Điều 1. Phạm vi điều chỉnh**

Quy chế này quy định về nguyên tắc tổ chức, hoạt động của các khối thi đua do UBND tỉnh tổ chức thành lập; trên cơ sở cụ thể hóa nội dung quy định về khối thi đua tại Quyết định số 1111/2007/QĐ-UBND ngày 16/5/2007 của UBND tỉnh.

**Điều 2. Đối tượng áp dụng**

Các đơn vị thành viên trong các khối thi đua do Chủ tịch UBND tỉnh quyết định tổ chức, thành lập.

**Chương II****NHỮNG QUY ĐỊNH CỤ THỂ****Điều 3. Nguyên tắc tổ chức, hoạt động của khối thi đua**

Khối thi đua hoạt động theo nguyên tắc bình đẳng, tự nguyện, tự giác, công khai, đoàn kết, hợp tác và phát triển.

- Khối thi đua gồm có: Trưởng khối, các Phó trưởng khối và các đơn vị thành viên. Trưởng khối thi đua và các Phó trưởng khối là đơn vị thành viên trong khối được bầu chọn, suy tôn hàng năm. Việc bầu chọn Trưởng khối, các Phó trưởng khối do Trưởng khối thi đua đương nhiệm giới thiệu, được ít nhất 2/3 đơn vị thành viên trong khối nhất trí và được Chủ tịch UBND tỉnh - Chủ tịch Hội đồng Thi đua - Khen thưởng tỉnh ra quyết định công nhận. Đơn vị được bầu làm Trưởng khối thi đua có trách nhiệm thống nhất với các Phó trưởng khối xây dựng chương trình hoạt động, tiêu chí chấm điểm thi đua, chủ trì các cuộc họp của khối thi đua cho tới khi bầu, bàn giao nhiệm vụ cho Trưởng khối mới.

- Các đơn vị thành viên trong khối sử dụng con dấu của đơn vị mình làm cơ sở pháp lý ban hành các văn bản phục vụ hoạt động thi đua của khối. Cơ quan Thường trực giúp việc cho các đơn vị thành viên trong khối là Thường trực Hội đồng Thi đua - Khen thưởng của đơn vị thành viên.

**Điều 4. Nhiệm vụ và quyền hạn của Trưởng và các Phó trưởng khối**

1. Chuẩn bị chương trình, nội dung và chủ trì các cuộc họp của khối thi đua, báo cáo Chủ tịch UBND tỉnh qua Thường trực Hội đồng Ban Thi đua, Khen thưởng về kết quả các cuộc họp của khối thi đua.

2. Trưởng khối chủ trì, phối hợp, thống nhất với các Phó trưởng khối thành lập đoàn kiểm tra việc tổ chức phát động, thực hiện, đánh giá kết quả phong trào thi đua và xác định điểm thi đua của mỗi đơn vị thành viên trong khối theo các nội dung thi đua.

3. Chủ động giới thiệu Trưởng, các Phó trưởng khối thi đua của năm tới.

4. Yêu cầu các đơn vị thành viên trong khối báo cáo kết quả thực hiện các chỉ tiêu thi đua đã đăng ký và các căn cứ định điểm thi đua của đơn vị mình trong năm thi đua.

**Điều 5. Nhiệm vụ, quyền hạn của các đơn vị thành viên**

1. Tham gia đầy đủ, đúng thành phần các cuộc họp do Trưởng khối triệu tập;

2. Đăng ký thi đua, tổ chức phát động, thực hiện tốt phong trào và các chỉ tiêu thi đua đã đăng ký;

3. Gửi đăng ký thi đua, báo cáo sơ kết, tổng kết công tác thi đua cho Trưởng khối thi đua đúng thời gian quy định;

4. Tham gia các đoàn kiểm tra do Trưởng khối thành lập, cung cấp đầy đủ nội dung, tài liệu theo yêu cầu của đoàn kiểm tra khi được kiểm tra;

5. Tham gia ý kiến dự thảo báo cáo, bảng chấm điểm do Trưởng khối tổng hợp; tham gia bình xét khen thưởng cho các đơn vị thành viên trong khối;

6. Đề xuất các giải pháp nhằm đẩy mạnh, đổi mới công tác thi đua khen thưởng của khối thi đua, của tỉnh trong giai đoạn mới;

7. Tham gia các hoạt động khác do khối thi đua thống nhất tổ chức.

**Điều 6. Chế độ làm việc của khối thi đua**

**1. Chế độ họp:** Tiến hành họp 2 lần trong một năm thi đua.

Nội dung ký kết giao ước thi đua, phát động phong trào thi đua trong khối, được tổ chức song trùng với cuộc họp tổng kết công tác thi đua năm trước - do Trưởng khối năm trước tổ chức, thời gian tổ chức vào tháng 2 của năm thi đua. Riêng khối các trường Đại học, Cao đẳng và Trung học chuyên nghiệp tổ chức vào tháng 8 hàng năm (trước khi khai giảng năm học mới).

**a) Cuộc họp lần thứ 1:** Sơ kết phong trào thi đua 6 tháng đầu năm.

- **Thời gian:** Được tổ chức vào tháng 7 của năm thi đua. Riêng khối các trường Đại học, Cao đẳng và Trung học chuyên nghiệp tổ chức vào tháng 3 hàng năm (sau khi kết thúc học kỳ I).

- **Địa điểm:** Do Trưởng khối và các Phó trưởng khối thi đua thống nhất.

- **Nội dung:**

+ Thông qua dự thảo báo cáo sơ kết phong trào thi đua 6 tháng đầu năm và nhiệm vụ 6 tháng cuối năm của khối thi đua; thông qua dự thảo bảng chấm điểm theo các tiêu chí của năm thi đua.

+ Giới thiệu kết quả xây dựng mô hình, điển hình mới của đơn vị.

+ Tọa đàm, trao đổi về kinh nghiệm đổi mới công tác thi đua khen thưởng của khối, đặc biệt là phương pháp đánh giá, kiểm tra, biện pháp nhân rộng điển hình tiên tiến, những mô hình mới, những nhân tố mới hiệu quả trên các lĩnh vực đặc thù theo các khối thi đua.

+ Giao lưu văn hóa - văn nghệ, thể thao.

**b) Cuộc họp lần thứ 2:** Tổng kết phong trào thi đua trong năm.

- Cuộc họp này gồm 2 nội dung chính:

+ Tổng kết phong trào thi đua và công tác khen thưởng của khối trong năm thi đua;

+ Ký kết giao ước thi đua năm sau.

- **Thời gian:** Tổ chức vào tháng 2 năm sau. Riêng khối các trường Đại học, Cao đẳng và Trung học chuyên nghiệp tổ chức vào tháng 8 hàng năm.

- **Địa điểm:** Do Trưởng khối và các Phó trưởng khối thống nhất.

- **Nội dung:**

+ Thông qua dự thảo báo cáo tổng kết công tác thi đua, khen thưởng của năm thi đua và phương hướng nhiệm vụ năm tới của khối thi đua.

+ Bình chọn các đơn vị thành viên tiêu biểu xuất sắc đề nghị UBND tặng Cờ thi đua, Chủ tịch UBND tỉnh tặng Bằng khen.

+ Giới thiệu, thống nhất suy tôn Trưởng khối, các Phó trưởng khối thi đua năm tới.

+ Phát động thi đua và tổ chức ký giao ước thi đua năm tới.

+ Giao lưu văn hóa - văn nghệ, thể thao giữa các đơn vị thành viên trong khối.

## **2. Chế độ kiểm tra và thông tin báo cáo:**

### **a) Chế độ kiểm tra:**

- Tùy theo số lượng các đơn vị thành viên trong khối thi đua, để chia thành các đoàn kiểm tra cho phù hợp, hiệu quả. Thông thường trong mỗi khối chia thành 02 - 03 đoàn kiểm tra: Do Trưởng khối và các Phó trưởng khối làm trưởng đoàn.

- Số lượng và thành phần mỗi đoàn kiểm tra hàng năm do Trưởng khối và các Phó trưởng khối thống nhất. Mời Thường trực Hội đồng thi đua, khen thưởng tỉnh và cán bộ, chuyên viên Ban TĐKT theo dõi khối thi đua, tham gia trong quá trình kiểm tra.

**a1) Thời gian kiểm tra:** Vào quý I năm sau. Trước cuộc họp lần 2. Đối với khối các trường Đại học, Cao đẳng và Trung học chuyên nghiệp vào tháng 7 hàng năm.

**a2) Hình thức:** Kiểm tra thực tế tại các đơn vị thành viên hoặc các đơn vị thành viên tập hợp tại địa điểm phù hợp - do các đơn vị thành viên thống nhất lựa chọn.

### **a3) Nội dung:**

+ Nghe báo cáo đánh giá công tác thi đua, khen thưởng trong năm thi đua, của đơn vị thành viên;

+ Kiểm tra công tác lãnh chỉ đạo, tổ chức, thực hiện các nội dung đã đăng ký thi đua;

+ Kết quả xây dựng mô hình mới;

+ Đối chiếu kết quả trong báo cáo, các văn bản liên quan với bảng tự chấm điểm theo các tiêu chí và biểu chấm điểm của khối thi đua; hoặc bảng chấm điểm do đơn vị thành viên xây dựng theo biểu mẫu, do Thường trực Hội đồng TĐKT hướng dẫn cụ thể.

+ Trao đổi những kinh nghiệm về công tác lãnh chỉ đạo, tổ chức hiệu quả các phong trào thi đua trong thời kỳ đẩy mạnh CNH - HĐH, những phương pháp nhân rộng điển hình tiên tiến, những nhân tố mới, mô hình mới hiệu quả trên các lĩnh vực đặc thù của đơn vị, ngành.

**a4) Nhiệm vụ của các đoàn kiểm tra:**

- Tổng hợp báo cáo, đánh giá kết quả công tác kiểm tra tại các đơn vị thành viên trong đoàn kiểm tra hoặc tại hội nghị kiểm tra;

- Lập biên bản kết quả kiểm tra chấm điểm cho từng đơn vị được kiểm tra theo các tiêu chí và biểu chấm điểm của khối thi đua hoặc của đơn vị đã đăng ký;

- Báo cáo kết quả công tác kiểm tra bằng văn bản cho Thường trực Hội đồng thi đua, khen thưởng tỉnh và Trường khối thi đua. (Sau 3 - 5 ngày kết thúc đợt kiểm tra).

- Thời gian và kế hoạch kiểm tra cụ thể do các Trưởng đoàn chủ động xây dựng và thông báo.

**a5) Nhiệm vụ các đơn vị được kiểm tra:**

- Chuẩn bị tài liệu phục vụ cho công tác kiểm tra: Báo cáo tổng kết công tác thi đua, khen thưởng của năm thi đua - phương hướng nhiệm vụ năm sau của đơn vị; bảng tự chấm điểm; bản đăng ký các tiêu chí thi đua trong năm; (đối với khối huyện, thành thị: Các đơn vị thành viên phải chuẩn bị báo cáo kết quả thực hiện nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội trong năm kế hoạch - phương hướng nhiệm vụ năm tới của huyện, thành, thị; Nghị quyết của Hội đồng nhân dân huyện, thành, thị về phát triển KTXH trong năm kế hoạch).

- Chủ động lựa chọn các mô hình điển hình tiên tiến tiêu biểu thuộc ngành, đơn vị mình, nhằm giới thiệu, trao đổi những kinh nghiệm về triển khai tổ chức tốt công tác thi đua, khen thưởng ở đơn vị và cơ sở.

**b) Chế độ thông tin báo cáo:**

- Trước ngày 30/2 của năm thi đua, các đơn vị thành viên trong các khối thi đua có trách nhiệm gửi bản đăng ký thi đua tới Thường trực Hội đồng Thi đua, khen thưởng tỉnh (qua Ban TĐKT) và Trường khối thi đua, để tổng hợp và theo dõi. Đối với khối các trường ĐHCĐ & THCN trước ngày 30/8. Bản đăng ký thi đua, gồm các nội dung sau:

+ Đăng ký các chỉ tiêu thi đua (do đơn vị tự xây dựng hoặc trên cơ sở kế hoạch cấp trên giao);

+ Đăng ký mô hình tiên tiến trong năm thi đua;

+ Các danh hiệu thi đua, các hình thức khen thưởng của đơn vị.

- Trước ngày 15/7 của năm thi đua, các đơn vị thành viên có trách nhiệm gửi báo cáo sơ kết công tác thi đua, khen thưởng 6 tháng đầu năm - nhiệm vụ 6 tháng cuối năm; đối với khối các trường Đại học, Cao đẳng và Trung học chuyên nghiệp gửi trước ngày 15/2 - sau sơ kết học kỳ I; tới Thường trực Hội đồng Thi đua, khen thưởng tỉnh (qua Ban TĐKT) và Trường khối thi đua, để tổng hợp và theo dõi.

- Trước ngày 10/01 năm sau các đơn vị gửi báo cáo tổng kết công tác thi đua, khen thưởng của năm thi đua - phương hướng nhiệm vụ năm tới của ngành, đơn vị; đối với khối các trường Đại học, Cao đẳng và Trung học chuyên nghiệp gửi trước ngày 20/7 - sau tổng kết năm học, tới Thường trực Hội đồng Thi đua, khen thưởng tỉnh (qua Ban TĐKT) và Trưởng khối thi đua, để tổng hợp.

### **Điều 7. Quy trình thực hiện đánh giá, xếp loại thi đua:**

1. *Các căn cứ đánh giá:* Căn cứ bản đăng ký thi đua; điểm đơn vị tự chấm; kết quả kiểm tra chéo; các thông tin liên quan; kết quả tổng hợp điểm của Trưởng khối thi đua để làm cơ sở cho việc đánh giá, xếp loại thi đua cho mỗi đơn vị thành viên.

#### *2. Quy trình đánh giá:*

- Các đơn vị thành viên tự chấm điểm;
- Tổ chức kiểm tra chéo;
- Tổng hợp kết quả;
- Tổ chức cuộc họp tổng kết khối, bỏ phiếu, suy tôn.

#### *3. Phương pháp thực hiện:*

- Thành lập đoàn kiểm tra và tiến hành kiểm tra theo các nội dung đã được thống nhất, đánh giá kết quả thi đua của các đơn vị thành viên trong khối;

- Trên cơ sở kết quả của cuộc kiểm tra chéo giữa các đoàn kiểm tra, kết hợp việc đối chiếu với các căn cứ do các đơn vị thành viên cung cấp. Trưởng khối tổng hợp kết quả, thống nhất với các Phó trưởng khối về kết quả và dự kiến xếp loại theo thứ tự số điểm từ cao đến thấp;

- Sau đó Trưởng khối gửi dự thảo Báo cáo tổng kết công tác thi đua - khen thưởng của khối trong năm thi đua - phương hướng nhiệm vụ năm tới của khối thi đua, cùng với bảng tổng hợp chấm điểm và dự kiến xếp loại tới Thường trực Hội đồng TĐKT tỉnh và các đơn vị thành viên trong khối để tham gia góp ý, sau đó gửi lại Trưởng khối để tổng hợp, sau 05 ngày kể từ ngày nhận được văn bản (tính theo dấu bưu điện nơi đến), nếu đơn vị nào không gửi lại ý kiến, coi như đã đồng ý với dự thảo và kết quả tổng hợp điểm của Trưởng khối.

- Họp tổng kết: Thành phần, gồm: Thường trực Hội đồng TĐKT tỉnh; lãnh đạo các đơn vị thành viên; cán bộ, chuyên viên Ban TĐKT theo dõi khối; cán bộ làm công tác thi đua khen thưởng của đơn vị. (Có thể mở rộng thêm - do Trưởng khối mời cụ thể). Trên cơ sở kết quả đã được Trưởng khối tổng hợp, các thành viên tiến hành thảo luận, bình xét, bỏ phiếu, lựa chọn 01 đơn vị tiêu biểu xuất sắc toàn diện dẫn đầu phong trào thi đua của khối đề nghị UBND tỉnh tặng Cờ thi đua; 03 đơn vị đối với khối có dưới 10 đơn vị thành viên; 04 đơn vị đối với khối có trên 10 đơn vị thành viên; 05 đơn vị đối với khối có trên 20 đơn vị thành viên, đề nghị Chủ tịch UBND tỉnh tặng Bằng khen; thống nhất suy tôn Trưởng, Phó trưởng khối thi đua năm tới; phát động và ký kết giao ước thi đua năm tới.

**Điều 8. Phương pháp chấm điểm****1. Nguyên tắc chung**

- Lấy chỉ tiêu kế hoạch được cấp trên giao; hoặc chỉ tiêu kế hoạch do đơn vị, ngành tự xây dựng trong bản đăng ký thi đua từ đầu năm. Đối với khối huyện, thành thị lấy các chỉ tiêu Nghị quyết Hội đồng nhân dân huyện, thành thị giao làm các căn cứ để xây dựng kế hoạch và xây dựng các chỉ tiêu thi đua.

- Tôn trọng kết quả của các đoàn kiểm tra, nếu các đoàn kiểm tra thực hiện đúng các quy định tại Mục 1, Khoản 2, Điều 6 và Điều 8 Quy chế này;

- Đơn vị nào không đăng ký thi đua, không gửi báo cáo và bảng chấm điểm sẽ không được tham gia bình xét thi đua; không được khen thưởng và hiệp y khen thưởng.

**2. Tổng điểm tính thưởng:**

- Tổng điểm là 1.000 điểm, bao gồm:

+ Điểm chuẩn là 900 điểm; đối với khối huyện, thành, thị là 950 điểm.

+ Điểm thưởng là 100 điểm; đối với khối huyện, thành thị là 50 điểm.

**3. Cách định điểm cho các khối:****a) Khối các sở, ban, ngành, đoàn thể, khối các trường ĐH CD & THCN**

- Thực hiện tốt cả 4 nội dung tại các Mục I, II, III, IV đạt điểm chuẩn tối đa 900 điểm, trong đó được phân bổ như sau:

+ Mục I: Kết quả công tác tham mưu và xây dựng kế hoạch **150 điểm.**

+ Mục II: Kết quả thực hiện nhiệm vụ chính trị: **450 điểm.**

+ Mục III: Kết quả thực hiện chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước và các chính sách xã hội địa phương: **150 điểm.**

+ Mục IV: Kết quả tổ chức thực hiện công tác TĐKT: **150 điểm.**

- Điểm thưởng là 100 điểm để thưởng cho các chỉ tiêu tại Mục II - kết quả thực hiện nhiệm vụ chính trị.

**b) Khối huyện, thành, thị:**

- Thực hiện tốt cả 4 nội dung tại các Mục I, II, III, IV, đạt điểm chuẩn tối đa 950 điểm, trong đó được phân bổ như sau:

+ Mục I: Kết quả thực hiện các chỉ tiêu kinh tế tổng hợp: **400 điểm.**

+ Mục II: Kết quả thực hiện các chỉ tiêu VHXH - QPAN: **250 điểm.**

+ Mục IV: Kết quả thực hiện chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước và các chính sách xã hội địa phương: **150 điểm.**

+ Mục V: Kết quả tổ chức, thực hiện công tác TĐKT: **150 điểm.**

- Điểm thưởng là 50 điểm, để thưởng cho các chỉ tiêu tại Mục I - kết quả thực hiện các chỉ tiêu kinh tế tổng hợp.

**c) Khối doanh nghiệp**

- Thực hiện tốt cả 3 nội dung tại các Mục I, II, III, đạt điểm chuẩn tối đa 900 điểm, trong đó được phân bổ như sau:

+ Mục I: Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh: **400 điểm.**

+ Mục II: Kết quả thực hiện chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước và các chính sách xã hội địa phương: **350 điểm.**

+ Mục III: Công tác thi đua, khen thưởng: **150 điểm.**

- Điểm thưởng là 100 điểm, để thưởng cho các chỉ tiêu tại Mục I - kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh.



### **3. Điểm cộng và điểm trừ**

#### **a) Điểm cộng (điểm thưởng):**

##### **a1) Đối với khối các sở, ban, ngành, đoàn thể, các trường ĐH, CĐ, THCN:**

- Điểm thưởng 100 điểm, dùng để thưởng cho các chỉ tiêu quy định tại mục II - kết quả thực hiện nhiệm vụ chính trị, Theo nguyên tắc mỗi chỉ tiêu vượt 1% cộng 01 điểm, nhưng không quá 10 điểm cho mỗi chỉ tiêu.

**a2) Đối với khối huyện, thành, thị:** Điểm thưởng 50 điểm, dùng để thưởng cho các chỉ tiêu quy định tại Mục I, kết quả thực hiện các chỉ tiêu kinh tế tổng hợp. Theo nguyên tắc mỗi chỉ tiêu vượt 1% cộng 01 điểm, nhưng không quá 8,5 điểm cho mỗi chỉ tiêu.

##### **a3) Đối với khối doanh nghiệp:**

- Điểm thưởng 100 điểm, dùng để thưởng cho các chỉ tiêu quy định tại mục I - kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh. Theo nguyên tắc mỗi chỉ tiêu vượt 1% cộng 01 điểm, nhưng không quá 15 điểm cho mỗi chỉ tiêu.

#### **b) Điểm trừ:**

b1) Nếu kết quả các chỉ tiêu thi đua thực hiện thấp hơn 1% so kế hoạch sẽ bị trừ 02 điểm nhưng không trừ quá 20 điểm cho mỗi chỉ tiêu.

b2) Không gửi các văn bản theo yêu cầu của Thường trực Hội đồng TĐKT tỉnh và Trưởng khối thi đua sẽ bị trừ 05 điểm thi đua, trong tổng số điểm sau khi chấm.

b3) Gửi văn bản chậm từ 03 - 06 ngày sẽ bị trừ 02 - 03 điểm thi đua, trong tổng số điểm sau khi chấm, nếu chậm 07 ngày coi như không gửi, (tính theo ngày có con dấu bưu điện nơi đến).

b4) Không tham dự 01 cuộc họp về thi đua, khen thưởng của tỉnh, của khối tổ chức sẽ bị trừ 5 điểm, tham gia không đúng thành phần sẽ bị trừ 03 điểm thi đua, trong tổng số điểm sau khi chấm.

b5) Đơn vị nào bị TU - UBND tỉnh, bộ ngành TW phê bình bằng văn bản hoặc trên các cuộc họp, trên các phương tiện thông tin đại chúng sẽ bị trừ 10 điểm thi đua trong tổng số điểm sau khi chấm.

b6) Đơn vị nào có lãnh đạo thuộc diện Tỉnh ủy quản lý hoặc trong Ban Giám đốc; Hội đồng quản trị bị truy tố trước pháp luật thì đơn vị đó sẽ không được xét thưởng, hoặc hiệp y khen thưởng trong năm thi đua.

**Chương III****ĐIỀU KHOẢN THỰC HIỆN****Điều 9. Tổ chức thực hiện**

1. Thường trực Hội đồng thi đua - khen thưởng tỉnh có trách nhiệm tổ chức, triển khai hướng dẫn thực hiện Quy chế này tới Hội đồng thi đua, khen thưởng các đơn vị thành viên trong các khối thi đua thuộc tỉnh và kiểm tra, hướng dẫn các đơn vị thực hiện.

2. Chủ tịch Hội đồng thi đua, khen thưởng các đơn vị thành viên trong các khối thi đua của tỉnh có trách nhiệm tổ chức thực hiện Quy chế này.

Trong quá trình thực hiện nếu có vướng mắc, phát sinh, các đơn vị gửi ý kiến tham gia về Thường trực Hội đồng TĐKT tỉnh - qua Ban Thi đua - Khen thưởng, để tổng hợp và trình Chủ tịch UBND tỉnh - Chủ tịch Hội đồng TĐKT tỉnh điều chỉnh, bổ sung kịp thời.

**CHỦ TỊCH****Nguyễn Doãn Khánh (đã ký)**